

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Mùa Xuân Cỏ Non** của **Phong Châu**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời. **Trân trọng.**



MÙA XUÂN CỎ NON

Năm giờ sáng, Tiên đã thức dậy sau giấc ngủ ngon. Chiều qua, sau hơn ba tiếng lái xe quanh co lên dốc xuống đèo chàng đã đến thành phố nhỏ có tên Leavenworth. Thành phố có lối kiến trúc theo kiểu Âu Châu thế kỷ 19. Nhà cửa, hàng quán, khách sạn, các cơ sở công tư được xây dựng trên những mảnh đất trăm năm trước, vốn là đồi núi rừng hoang, nên đường đi đều là những con dốc lên xuống quanh co nằm bên dưới rừng thông xanh rì rào gió. Con sông

Wenatchee mang tên người bản địa da đỏ chảy ngang qua thành phố với bọt nước liên tục phun lên những phiến đá nâu đen quanh năm càng làm cho thành phố trở nên tươi mát, đầy màu sắc thiên nhiên, thu hút nhiều du khách, nhất là vào mùa Xuân khi cả thành phố được trang điểm thêm bởi những vườn hoa đầy màu sắc rực rỡ của trăm loài hoa xuất xứ từ bên trời Âu. Đa số cư dân trong thành phố là người gốc Âu Châu như Đức, Pháp, Ý, Thụy sĩ...Có cả những người gốc Hung Ga Ri, Ba Lan...chỉ gồm vồn vẹn trên hai nghìn người và họ có mặt nơi đây hơn thế kỷ trước, trải qua nhiều thế hệ con cháu đã định cư trên vùng đất mới này.

Đã nhiều lần Tiên dự định đến Leavenworth nghỉ ngơi vài hôm và mang theo giá vẽ để có dịp ghi nhận những cảnh đẹp thiên nhiên mà chàng đã từng nghe bạn bè nói đến. Sau lần mổ trị bệnh tim cách nay một năm, Tiên đã khỏe hẳn. Chàng dự định sau vài ngày nghỉ ngơi ở đây, chàng sẽ mang về vài tác phẩm hội họa để trưng bày trong dịp “Ngày Hội Cộng Đồng” của những người di dân trong đó có cả người Việt Nam. Tác phẩm bán được Tiên sẽ công hiến cho quỹ nghiên cứu về bệnh tim. Tiên tốt nghiệp trường mỹ thuật Olympia cách nay hơn mười năm nhưng hội họa không phải là nghề kiếm cơm của chàng vì, song song với việc theo học hội họa, chàng còn ghi danh học ngành điện toán và có công việc làm vững chắc đủ bảo đảm cho đời sống cá nhân. Tiên chưa bao giờ nghĩ đến việc lập gia đình như nhiều lần cha mẹ của Tiên đã nhắc. Đến khi biết mình bị bệnh tim Tiên lại càng không nghĩ đến việc lập gia đình mặc dầu cũng có vài người đẹp đồng nghiệp ngắm nghé chàng.

Hai tháng trước Tiên gọi điện thoại mượn một căn nhà nhỏ hai phòng, Tiên không thích ở khách sạn. Sau khi thu xếp những việc lặt vặt Tiên mới lái xe đến Leavenworth vào buổi chiều lát phát mưa bay trên suốt đường đi. Tiên không lái xe với tốc độ cho phép mà chàng luôn giữ ở tốc độ kém tốc độ cho phép đến những mười dặm trên freeway và dưới năm dặm ở các con đường nhỏ theo lời dặn của bác sĩ. Với tốc độ chậm như thế, Tiên có thể ngắm cảnh vật hai bên đường chập chùng đồi núi, bạt ngàn cây xanh. Tiên nhiều lần dừng xe trên những đỉnh đèo của dãy núi Cascade để ngắm những con suối là những nhánh nhỏ của dòng sông Wenatchee róc rách chảy qua những khe đá cùng với tiếng gió xạc xào như một điệp khúc bất hủ muôn đời của thiên nhiên.

Đứng trên đỉnh đèo dưới màn mưa nhẹ Tiên cảm nhận được mình chỉ là một sinh vật nhỏ bé trước sự hùng vĩ của thiên nhiên, cũng khiến Tiên nhận ra rằng lâu nay chàng sống trong một thành phố tuy nhỏ nhưng nó là một cỗ máy cuốn hút chàng vào những mắc xích vô hồn mà lắm lúc chàng không còn nhận ra mình là ai. Tiên tưởng chừng như chàng đang gỡ bỏ được gánh nặng của trăm nghìn thứ vô hình lâu nay đã đè lên vai chàng và ngự trị luôn trong tâm hồn của chàng... Cỗ máy cứ tiếp tục quay và chàng thì cứ bám vào đó như hàng triệu triệu người khác. Những khái niệm về cuộc sống của Tiên lâu nay cũng rập theo khuôn mẫu của xã hội gọi là văn minh - học hành, làm việc và ngày ngày cùng trên một con đường, đi đi về về và tâm trí thì cứ lẫn lộn với những chữ tiền bạc, nhà cửa, thăng tiến, đầu tư, hội hè, giải trí...

Trên đường đi và những lúc đứng trên đỉnh đèo Tiên hình như đã nhận ra được phần nào lý lẽ khác của cuộc sống. Tiên tự hỏi “*có thể nào khung cảnh thiên nhiên, cây cối, hoa lá, phiến đá, dòng sông cùng với tiếng chim hót, tiếng suối chảy róc rách...lại tác động được vào tâm hồn mình hay sao?*”. Tiên cảm thấy hình như chàng đang chuyển đổi cách nhìn về xã hội mà chàng đã ngụp lặn trong một thời gian dài. Nơi đó cũng đã làm cho trái tim của chàng mỗi một khô héo đến nỗi như không còn cảm xúc trước những ngoại cảnh đang chuyển biến và ngay cả những cảm xúc thuộc phạm trù tình cảm. Những điều đó khiến Tiên đôi khi cảm thấy không có chút thiện cảm đôi với chính bản thân mình nữa. Lạ lùng thay!

Buổi sáng đầu tiên tại Leavenworth Tiên lái xe một vòng quanh phố, ghé vào một quán của người Ý để uống cà phê và ăn sáng, sau đó đến công viên mang tên của sắc dân da đỏ Cherokee là Doseela nằm cách trung tâm thành phố gần mười dặm.

Công viên Doseela là công viên thu hút rất đông du khách từ các nơi đổ về, nhất là những ngày đầu mùa xuân thời tiết ấm áp, không có mưa, bầu trời lúc nào cũng một màu xanh với những làn mây mỏng nhơn nhơ bay. Tiên đặt giá vẽ lên trên một khoảng đất trống cạnh hồ nước rồi đảo mắt nhìn quanh để chọn cảnh vẽ lên khung canvas. Cảnh đầu tiên đập vào mắt Tiên là cảnh bên kia hồ nước với một màu xanh của cỏ che phủ những ngọn đồi thoải thoải nối liền nhau. Tiên chớp mắt nhiều lần để nhìn cho thật rõ. Đúng là màu cỏ xanh. Chỉ có cỏ chứ không có bất cứ một kiến trúc nào

– dù là thô sơ được xây dựng trên đồi. Cũng không thấy những lối đi. Không thấy một bóng người. Tiên lấy làm lạ và không tìm ra được lời giải thích. Nhưng chàng tò mò muốn biết. Thế là chàng rời giá vẽ để đi đến khu làm việc của nhân viên trông coi công viên. Tiên gặp một nữ nhân viên và nêu thắc mắc của chàng về những đồi cỏ xanh bên kia hồ. Chàng được nữ nhân viên cặn kẽ giải thích như đã từng giải thích cho hàng trăm du khách khi họ đến thăm công viên và cũng có thắc mắc như chàng.

Vào năm cuối cùng của thế kỷ hai mươi có một cặp vợ chồng ở tiểu bang New York ghé thăm công viên Doseela, ngồi bên này hồ nhìn sang bên kia thấy những ngọn đồi mọc đầy những loài cây và hoa dại khô cằn. Hai vợ chồng tìm gặp người quản lý công viên để hỏi tại sao thì được biết Leavenworth chưa có ngân quỹ để xây dựng cơ sở và thiết lập như một phần của công viên Doseela ở bên kia hồ. Người chồng này hỏi *“Vậy thì cần bao nhiêu tiền mới đủ để thực hiện”*. Người quản lý trả lời *“Chúng tôi chưa biết nhưng có lẽ phải tốn vài chục triệu đô”*. Người chồng khẽ lặp lại *“Vài chục triệu đô...”* rồi đưa mắt nhìn người vợ trước khi nói với viên quản lý: *“Nếu chúng tôi donate cho quý vị số tiền một trăm triệu thì quý vị có thực hiện được không?”*. Viên quản lý trở mắt nhìn hai vợ chồng và lên tiếng: *“Ông nói đùa đấy chứ?”*. Người chồng từ tốn đáp: *“Chúng tôi không nói đùa...nhưng với một điều kiện...”*. Viên quản lý hình như đã cảm nhận được thái độ đứng đắn của cả hai vợ chồng du khách nên gật đầu lắng nghe *“Chúng tôi sẽ donate một trăm triệu với điều kiện là những ngọn đồi bên kia hồ chỉ được*

trồng cỏ xanh mà thôi, không xây dựng bất cứ một thứ gì khác trên đó kể cả những lối đi...”. Viên quản lý một lần nữa lại trở mắt nhìn hai vợ chồng. Hôm sau hai vợ chồng du khách được mời đến văn phòng thị trưởng để thảo luận về việc tặng tiền và và lập bản cam kết giữ đúng điều kiện mà hai vợ chồng du khách đưa ra. Bản hợp đồng hay nói đúng hơn là bản cam kết thực hiện “thành phố nhận một trăm nghìn đô la của ông bà John Martin để trồng cỏ xanh lên những đồi bên kia hồ. Đồi chỉ toàn cỏ xanh cho đến khi cả hai vợ chồng qua đời, khi đó thành phố mới có quyền hủy bỏ cam kết, nghĩa là trên những đồi cỏ xanh có thể xây dựng bất cứ thứ gì để trở thành một phần của công viên Doseela. Và hai vợ chồng du khách từ New York đã lần lượt qua đời khi hai ông bà đã ngoài tuổi chín mươi cách nay hai năm, bà chết trước ông hai tháng. Đáng lẽ thành phố đã cải biến những đồi cỏ thành một phần của công viên nhưng để nhớ đến vợ chồng ông bà John Martin nên hội đồng thành phố Leavenworth quyết định duy trì những đồi cỏ xanh cho đến sau ngày 31 tháng 3 của năm 2027.

Trước khi rời văn phòng công viên, Tiên nhận được cuốn brochure trong đó có ghi đầy đủ chi tiết về hai vợ chồng du khách hảo tâm. Mãi cho đến gần bốn giờ chiều Tiên mới hoàn tất bức tranh đầu tiên. Tuy đã lâu ngày không cầm cọ vẽ nhưng Tiên cảm thấy mình rất hứng thú với những chi tiết chàng đã đưa vào tranh. Buổi chiều nhìn mặt hồ gợn sóng lăn tăn và thoảng có gió nhẹ từ bên kia đồi thổi sang Tiên thu xếp đồ đạc để rời công viên.

Tiên định về nhà tắm rửa nghỉ ngơi một lát rồi lái xe ra phố kiếm một quán ăn của người Pháp để thưởng thức hương vị mà cha

mẹ chàng thường mô tả cho chàng nghe. Xe vừa rẽ phải đường Emerald để vào nhà, Tiên chợt thấy căn nhà kế nhà chàng muốn có một phụ nữ đang ngồi trên một chiếc ghế gỗ đong đưa trước hiên nhà. Tiên đậu xe, bước xuống xe cũng là lúc người phụ nữ cũng đứng dậy, tay đang cầm một ly nước và cất tiếng:

-Chào anh, nhà của anh đẹp quá...anh chăm sóc vườn hoa quá chu đáo và...

Không đợi cho người phụ nữ nói hết câu, Tiên chặn lại:

-Không phải nhà của tôi, tôi chỉ muốn để ở vài ngày thôi...

Lúc này Tiên mới nhìn thấy rõ người phụ nữ đang cười và bước đến cạnh bồn hoa hồng rồi cúi thấp người xuống, tay nâng một bông hồng, hai mắt nhắm khẽ lại để ngửi hương thơm của hoa. Tiên đoán rằng nàng là một thiếu nữ, có lẽ cũng là người thuê căn nhà bên cạnh. Đến lúc nàng đứng thẳng người lên và nhìn Tiên, vẫn với nụ cười không thành tiếng thì Tiên bỗng thấy mình lúng túng, toàn thân chàng như vừa nhận được một thứ xúc cảm lạ lùng mà bấy lâu nay chàng chưa bao giờ có được.

- Em cũng thuê nhà này để nghỉ ngơi vài hôm...Em thấy anh hơi quen quen...

Tiên lại càng ngạc nhiên hơn với câu nói của người thiếu nữ. Nhìn người thiếu nữ Tiên chợt nhớ hình như cũng đã gặp nàng ở đâu đó tại thành phố Olympia. Chàng chưa nhớ ra thêm điều gì thì bỗng nhiên người thiếu nữ mừng rỡ thốt lên:

- Em nhớ ra rồi! Anh hay ghé Pharmacy Walgreens lấy thuốc trị tim phải không?

Lúc bảy giờ Tiên mới bàng hoàng nhớ khuôn mặt và nụ cười rất dễ thương của cô Pharmacist đứng bên sau tấm kính của cửa tiệm Walgreens trên đại lộ Westheimer cách nhà chàng vài bloc phố.

- *Đúng rồi...tôi cũng nhớ ra cô...Pharmacist...*

Tiên định nói thêm hai chữ “*dễ thương*” nhưng chàng kịp dừng lại. Thế là hai người đã cùng nhận ra nhau.

Bóng chiều đã xuống thấp sau rặng núi Cascade. Tuy đã là mùa xuân nhưng một chút gió thoảng lạnh của mùa đông còn sót lại trong thành phố. Tiên khoác một chiếc jacket ngắn tay bước xuống đường mở cửa xe và mời cô Pharmacist Kim Phụng lên xe. Tiên lái thẳng đến nhà hàng có tên Chez Janou là một quán ăn nhỏ nằm khuất dưới những tàn lá xanh còn vương chút nắng. Nhìn tấm bảng có tên Chez Janou Tiên biết đó là quán ăn của người Pháp nên ghé vào, ân cần mời Kim Phụng ngồi vào chiếc bàn nhỏ có thấp hai ngọn nến trắng lung linh. Tiên kéo ghế cho Kim Phụng ngồi, Tiên ngồi đối diện với Kim Phụng, hai cùi chỏ chống lên bàn, hai bàn tay ôm lấy hai bên má và chăm chăm nhìn vào đôi mắt của Kim Phụng. Kim Phụng chúm chím cười và hỏi:

-*Anh nhìn gì thế? Anh đang nhìn em vì trước đây mới thấy em nhưng chưa được nhìn...*

- *Anh này vợ vẫn...*

Rồi cả hai cùng cười. Tiên thấy lòng mình xao xuyến lạ thường. Kim Phụng hình như cũng có chung một cảm xúc như Tiên. Kim Phụng nhớ rõ những lần Tiên ghé Pharmacy lấy thuốc,

nàng biết Tiên đã mở tim và qua khỏi cơn nguy kịch. Nàng thấy một thanh niên mà nàng chỉ biết là người Châu Á chứ không nghĩ chàng là người Việt Nam. Khách đến Pharmacy nơi nàng làm việc chỉ giao tiếp bằng tiếng Anh nên nàng cũng chẳng cần quan tâm đến họ là ai cho đến lúc này, nàng nghĩ “*có anh chàng Việt Nam trong thành phố nhỏ Olympia mà nàng không biết...*”. Hai người, Tiên và Kim Phụng đang nghĩ ngợi về nhau cho đến khi món soup cá Bouillabaisse được mang đến bàn thì hai người mới sực tỉnh. Sau món soup cá Địa Trung Hải là món Coq Au Vin – Gà hầm rượu vang. Đây là lần đầu tiên Tiên thưởng thức được món ăn Pháp với ly rượu vang Bordeaux. Kim Phụng cũng uống hết nửa ly rượu nên đôi má nàng trở nên hồng hào làm tôn thêm vẻ đẹp dưới ánh nến lung linh. Tiên biết mình đã yêu Kim Phụng. Kim Phụng cũng đang tự hỏi lòng “*Mình đã yêu?*”...

Sáng hôm sau khi mặt trời đã lên cao quá ngọn những cây phong, Tiên đưa Kim Phụng ra phố ghé quán cà phê mà sáng hôm trước chàng đã ghé. Sau khi uống cà phê và ăn sáng Tiên đưa Kim Phụng đến chợ mua vài món cần thiết theo yêu cầu của Kim Phụng trước khi lái thẳng đến công viên Doseela. Hai người vừa thong thả bước đi vừa trò chuyện trong đó có những mẫu chuyện về đời mình. Tiên theo cha mẹ vượt biên khi chàng mới một tuổi, nay chàng vừa bốn mươi, ở với cha mẹ. Còn cha mẹ Phụng định cư ở Mỹ theo diện tỵ nạn đầu thập niên 90, mẹ nàng mất lúc sắp ra đi, cha nàng ở thành phố Seattle, sau khi tốt nghiệp ngành dược Kim Phụng xin được việc làm tại thành phố Olympia. Cha nàng

vẫn ở Seattle với người vợ sau này cùng với mấy đứa em của nàng. Tiên đưa Kim Phụng đến ngồi trên bãi cỏ gần khoảng đất trống hôm trước chàng đặt giá vẽ nhưng hôm nay chàng không mang theo. Thức ăn đồ uống Kim Phụng mua đặt trên tấm vải nhựa màu xanh. Tiên và Kim Phụng ngồi bên nhau nhìn xuống mặt hồ nước xanh lăn tăn gợn sóng. Những tia nắng ấm dịu cùng một chút gió mang hương xuân như đang quần quýt vào hai người khiến cả hai chừng như đang ngất ngây thụ hưởng. Tuy mới quen nhau, chưa hiểu nhau nhiều nhưng họ đang cảm nhận được rằng trên đời này thật sự có hai chữ “hạnh phúc”. Đang tận hưởng giây phút tuyệt vời của tình yêu mà Kim Phụng vừa bắt gặp nên nàng chưa kịp hay nói cho đúng là nàng không quan tâm đến cảnh vật bên ngoài cho đến khi Tiên nắm lấy tay nàng để chỉ sang bên kia hồ và bảo:

- *Em hãy nhìn bên kia hồ...*

Kim Phụng như choàng tỉnh và đưa mắt nhìn sang bên kia hồ rồi hỏi:

- *Có gì không anh?*

Tiên quay nhìn Kim Phụng khẽ nói:

-*Em không thấy những quả đồi bên ấy sao hay sao?*

-*Em thấy. Những quả đồi chứ có gì lạ đâu...*

Kim Phụng trả lời giọng êm ái vì nàng chỉ thấy những quả đồi bên kia hồ chứ chẳng có gì khác. Tiên dùng tay hích nhẹ vào người nàng:

-Đôi thì đúng rồi nhưng anh muốn em nhìn xem có gì đặc biệt hơn không... Em chẳng thấy có thứ gì khác...

Tiên chợt cười:

- Cả một dãy đồi màu xanh mà em không thấy sao?

- Em thấy...nhưng sao cơ?

Kim Phụng ngạc nhiên với câu hỏi của Tiên. Nàng đáp:

- Có gì lạ thì anh nói cho Phụng nghe đi

Một thoáng gió mạnh làm bay tóc Kim Phụng chạm vào mặt của Tiên. chàng lấy tay giữ lấy mớ tóc còn thoáng mùi thơm nước hoa đưa vào mũi để hôn. Kim Phụng vội quay đầu sang một bên cho mớ tóc vượt khỏi nắm tay của Tiên.

Kim Phụng lắng nghe Tiên thuật lại câu chuyện chàng được nghe vào sáng hôm trước về đôi vợ chồng du khách tặng món tiền để trồng cỏ xanh khắp các ngọn đồi bên kia hồ. Nàng nghe và rất cảm kích về sự hào phóng của đôi vợ chồng này. Nàng thường đọc những câu chuyện về các nhà hảo tâm tặng những món tiền lớn cho những trường đại học, nhà thương, hội từ thiện hoặc những tổ chức nghiên cứu các bệnh nan y nhưng nàng chưa bao giờ nghe người ta tặng tiền chỉ để trồng cỏ trên đồi. Kim Phụng lại chăm chú đọc tờ brochure Tiên đưa cho nàng. Chuyện khó xảy ra nhưng lại có thật. “*Đúng là tinh thần Mỹ quốc*” Kim Phụng nói với Tiên như thế.

Không còn nghe những câu đối thoại giữa Tiên và Kim Phụng. Hai người cùng nhìn qua bên kia đồi cỏ xanh – màu xanh của cỏ non mùa xuân – và họ đang thỉnh thoảng tận hưởng phút

giây hạnh phúc vừa đến giữa khoảng không thiên nhiên bao la. Cả hai đều sống trong một thành phố nhộn nhịp, lớn lên, học hành, thành đạt để rồi lao đầu vào công việc như một con thoi nằm trong cỗ máy vô hồn miệt mài chạy nối liền ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác... Những thiếu nữ Tiên đã gặp, những thanh niên Kim Phượng đã gặp đều không để lại nơi họ chút ấn tượng nào để họ mong ước có một lần gặp sau. Đôi trai gái với tuổi bốn mươi và ngoài ba mươi như Tiên và Kim Phượng hình như đã qua cái thời của thời ước mơ tình yêu. Họ sẽ khô cằn, họ sẽ già nua trước tuổi. Để rồi “bất chợt” như ngày hôm nay... như cơn mưa làm nẩy mầm những trái khô đã bị chôn vùi dưới lòng đất từ lâu...

Tiên có năm ngày nghỉ ở thành phố Leavenworth còn Kim Phượng có những đến bảy ngày nhưng cả hai quyết định họ sẽ rời thành phố này cùng ngày, Kim Phượng sẽ về cùng ngày với Tiên. Ba ngày còn lại, ngày nào Tiên cũng đưa Kim Phượng ra dãy phố chính của thành phố để ngắm xem những kiến trúc đặc thù mang sắc thái Âu Châu, ghé vào các quán ăn đầy hương vị Âu Châu. Họ uống cà phê Ý, cà phê Pháp, uống bia và ăn xúc xích của Đức, món gan ngỗng (foie gras) và Steak Tartare của Pháp... Buổi chiều họ vào công viên Doseela thả bộ rồi ngồi trên cỏ để nhìn sang bên kia đồi cỏ xanh đến tận chân trời. Họ đang đắm chìm trong hạnh phúc.

Ngày về. Buổi sáng Kim Phượng cho hành lý của mình vào xe của Tiên. Xe của nàng đã được thuê kéo về địa chỉ nhà nàng ở Olympia. Tiên lái một vòng chạy ra phố để ngắm lần cuối dãy phố chính và hôm nay chàng mới thấy những lá cờ của các nước Pháp, Đức, Ý, Đan Mạch, Thụy Sĩ. Hoa Kỳ... đang bay phát phới trong

gió sớm. Kim Phụng đề nghị ghé vào công viên Doseela để ngắm đôi cỏ xanh lần chót trước khi ra về nhưng Tiên đã khua tay:

Năm tới sau đám cưới anh sẽ đưa em đi hưởng tuần trăng mật ở Leavenworth và chúng ta sẽ vào công viên để ngắm Mùa Xuân Cỏ Non...”

Phong Châu